

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAO PHONG
TỈNH HÒA BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 15 /2021/HS – ST

Ngày: 30/9/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO PHONG**

Với Th phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Đức Thịnh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Bùi Phương Châm

Bà Nguyễn Thanh Hường.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Phan Ngọc Mai – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cao Phong.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Phong tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thuận – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cao Phong, tỉnh Hòa Bình mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 16/2021/TLST-HS ngày 20 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2021/QĐXXST – HS ngày 14 tháng 9 đối với bị cáo:

Bùi Đức Th - Sinh ngày 12 tháng 10 năm 2000; Tại: huyện C, tỉnh Hòa Bình; Nơi cư trú: xóm C, xã H, huyện C, tỉnh Hòa Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Bùi Văn Thế - Sinh năm 1974 (*đã chết*); Con bà: Tạ Thị Tuyết; Sinh năm: 1973; Vợ, con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/6/2021 đến nay (*Có mặt tại phiên tòa*)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Bùi Đức Th , sinh năm 2000, trú tại xóm C, xã H, huyện C, tỉnh Hòa Bình là người nghiện ma túy.

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 16/6/2021, bị cáo gọi điện thoại cho người đàn ông tên H (cũng là người nghiện chất ma túy) để rủ H đi ra Th phố Hòa Bình mua ma túy sử dụng. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, H đi xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu trắng đỏ, không rõ biển kiểm soát đến nhà đón Th, sau đó cả hai đi từ nhà Th theo hướng Quốc lộ 6 ra Th phố Hòa Bình. Khi đi đến khu vực cửa hàng xăng dầu thuộc phường Thống Nhất, Th phố Hòa Bình, bị cáo bảo H dừng xe ở ven đường đợi, còn bị cáo đi bộ xuống khu vực gầm cầu cách đó khoảng 100 mét

gặp một người đàn ông khoảng 40 tuổi và mua của người này 630.000 đồng (Sáu trăm ba mươi nghìn đồng) ma túy. Sau khi mua được ma túy, bị cáo để số ma túy này vào túi áo trước ngực bên pH và đi bộ ra chỗ H đang đợi, bị cáo bảo H điều khiển xe vào khu nghĩa địa phường Thống Nhất, Th phố Hòa Bình để cùng nhau sử dụng ma túy, số ma túy còn lại bị cáo gói lại và bỏ vào túi áo trước ngực bên pH rồi cả hai đi về Cao Phong. Khi đi đến cửa hàng điện tử số nhà 173, khu 4, thị trấn Cao Phong, huyện Cao Phong, tỉnh Hòa Bình, bị cáo bảo H dừng xe để bị cáo vào quán chơi, còn H điều khiển xe đi. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, khi bị cáo đang chơi điện tử thì bị tổ công tác Công an huyện Cao Phong kiểm tra, phát hiện và thu giữ trong túi áo ngực bên pH của Th có 03 (ba) gói giấy màu trắng trong đó 02 (hai) gói bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng và 01 (một) gói bên trong chứa chất bột dạng cục màu hồng, Th khai nhận là ma túy. Sau đó bị cáo bị tổ Công tác Công an huyện Cao Phong đưa về trụ sở Công an huyện Cao Phong tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ:

- 03 (ba) gói giấy màu trắng trong đó có hai gói giấy bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng (ký hiệu M1, M2) và một gói giấy bên trong có chứa chất bột dạng cục màu hồng (ký hiệu M3), Thành khai nhận là ma túy.

- 01 (một) điện thoại di động, màu xanh đen nhãn hiệu Viettel, điện thoại cũ đã qua sử dụng, số Imei 1:354386090353509; số Imei 2:354386090353517, không kiểm tra bên trong (BL32)

Tại Bản kết luận giám định số 189/KLGD-CAT-PC09 ngày 18/6/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình kết luận:

“Chất bột dạng cục màu trắng trong hai gói ký hiệu M 1, M2 trong phong bì niêm phong ghi “03 (ba) gói giấy màu trắng trong đó có hai gói giấy màu trắng bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng và một gói giấy chứa chất bột dạng cục màu hồng ” gửi giám định có tổng khối lượng 0,22g (*Không phải hai mươi hai gam*), là ma túy, loại Heroine

Heroine nằm trong danh mục I, số thứ tự 09, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

- Chất bột dạng cục màu hồng trong gói ký hiệu M 3 trong phong bì niêm phong ghi “03 (ba) gói giấy màu trắng trong đó có hai gói giấy màu trắng bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng và một gói giấy chứa chất bột dạng cục màu hồng” gửi giám định có khối lượng 0,0082g (*Không phải không nghìn không trăm tám mươi hai gam*), là ma túy, loại Methamphetamine

Methamphetamine nằm trong danh mục II, số thứ tự 323, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Hoàn lại đối tượng giám định : 02 (hai) mẫu ma túy, loại Heroine (M1: 0,05g; M2: 0,06g); 01(một) mẫu ma túy, loại Methamphetamine (M3: 0,0042g) cùng toàn bộ vỏ bao gói còn lại sau khi giám định"

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 15/CT -VKSCP ngày 20/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Phong, tỉnh Hòa Bình đã truy tố Bùi Đức Thvề tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Phong giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo đồng thời phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Bùi Đức Thmức án tù 15 đến 18 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”

Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) phong bì niêm phong bên trong có chứa 0,11 gam mẫu chất ma túy, loại Heroin và 0,0042g mẫu chất ma túy loại Methamphetamine.

Tịch thu phát mại sung công quỹ Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động màu xanh, nhãn hiệu Viettel, điện thoại cũ đã qua sử dụng của bị cáo Bùi Đức Th.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là lao động tự do, thu nhập thấp, gia đình có hoàn cảnh khó khăn nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của bị cáo: Nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát, xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo mức án thấp nhất để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

Kết thúc phần tranh tụng bị cáo, đại diện Viện kiểm sát huyện Cao Phong không đưa ra quan điểm đối đáp, tranh luận gì thêm.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi HĐXX nghị án: Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về tố tụng: Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực

hiện đúng theo quy định của pháp luật và được sử dụng làm chứng cứ để HĐXX xem xét.

[2] Về nội dung vụ án: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ được thẩm tra công khai tại phiên tòa, lời khai nhận tội của bị cáo là khách quan, phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra vụ án, phù hợp với vật chứng thu giữ khi lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định cũng như các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Do nghiện ma túy nên ngày 16/6/2021 bị cáo đã có hành vi tàng trữ 0,2282g(*không thấy hai nghìn hai trăm tám mươi hai gam*) trong đó có 0,22g (*Không thấy hai mươi hai gam*) ma túy loại Heroine và 0,0082g (*Không thấy không nghìn không trăm tám mươi hai gam*) ma túy loại Methamphetamine mục đích để sử dụng cho bản thân.

Như vậy hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự

Xét lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo được hưởng và pH chịu:

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội bởi Heroine là chất ma túy nằm trong danh mục I, số thứ tự 09, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ và Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, số thứ tự 323, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự xã hội, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác.

Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo nhận thức đầy đủ việc tàng trữ ma túy nhằm mục đích sử dụng là vi phạm pháp luật nhưng để thỏa mãn nhu cầu nghiện ma túy của cá nhân mà vẫn cố ý thực hiện. Do đó, hành vi của bị cáo pH được xử lý nghiêm khắc, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục bị cáo trở Th người có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, đấu tranh phòng ngừa và phòng chống tội phạm chung.

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã Th khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, hoàn cảnh kinh tế khó khăn và người là người mắc nghiện ma túy nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng vụ án: Toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định xét đây là vật thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành cần áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự, điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Viettel của bị cáo Bùi Đức Th, bị cáo đã sử dụng để liên lạc đi mua ma túy nên cần tịch phát mại thu sung công quỹ nhà nước.

[6] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo pH chịu án phí HSST và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[7] Các vấn đề khác:

Trong vụ án này Bị cáo khai nhận cùng một đối tượng tên H đi mua ma túy về cùng sử dụng, quá trình điều tra Cơ quan CSĐT - Công an huyện Cao Phong đã tiến hành kiểm tra điện thoại của bị cáo và ra thông báo truy tìm nhưng chưa có kết quả. Đối với người đàn ông có hành vi bán trái phép chất ma túy cho bị cáo, quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch. Đề nghị cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cao Phong tiếp tục xác minh, điều tra làm rõ các đối tượng, khi có kết quả sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Bùi Đức Th phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*"

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s, khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự:

Xử phạt: Bùi Đức Th 18 (*mười tám*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/6/2021.

3. Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) phong bì niêm phong bên trong có chứa 0,11 gam mẫu chất ma túy, loại Heroin và 0,0042g mẫu chất ma túy loại Methamphetamine

Tịch thu phát mại sung công quỹ Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động màu xanh, nhãn hiệu Viettel, điện thoại cũ đã qua sử dụng của bị cáo Bùi Đức Th.

(*Theo Biên bản giao nhận vật chứng số: 13/BB- GNVN ngày 23 tháng 8 năm 2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cao Phong và Chi cục thi hành án dân sự huyện Cao Phong*).

4. Về án phí: Áp dụng điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Bùi Đức Th phải chịu 200.0000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng điều 331, 332, 333 BLTTHS, bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hòa Bình
- Phòng 7 - VKSND tỉnh Hoà Bình.
- VKSND huyện Cao Phong
- Công an huyện Cao Phong
- Đội THAHS và HTTP CA huyện CP;
- Sở tư pháp tỉnh Hòa Bình
- Bị cáo
- THADS huyện Cao Phong
- Lưu hồ sơ vụ án

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAO PHONG
TỈNH HÒA BÌNH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 16 giờ 00 phút, ngày 28 tháng 4 năm 2020

Tại: Phòng Nghị án, Tòa án nhân dân huyện Cao Phong, tỉnh Hòa Bình

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Hiền

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đức Mạnh và bà Hoàng Thị Phương

Lan

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 04/2020/TLST- HS ngày 09 tháng 3 năm 2020 đối với bị cáo:

Đinh Công Nhất, sinh ngày 10/02/1995

Nơi cư trú: Xóm Lươn, xã Thượng Tiến, huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình;

Nghề nghiệp: Lao động tự do

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Kết quả biểu quyết 3/3

2. Tuyên bố: Đinh Công Nhất phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Kết quả biểu quyết 3/3

3. Xử phạt: Đinh Công Nhất 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21/12/2019.

Kết quả biểu quyết 3/3

4. Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tuyên tịch thu tiêu hủy:

01 (một) phong bì niêm phong bên trong có chứa 0, 18 gam mẫu chất ma túy, loại Heroine và Methamphetamine .

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước:

01 (một) điện thoại OPPO màu trắng đã qua sử dụng của bị cáo Đinh Công Nhất được niêm phong trong phong bì của Công an huyện Cao Phong.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng số: 05/BB- GNVC ngày 10 tháng 3 năm 2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cao Phong và Chi cục thi hành án dân sự huyện Cao Phong).

Kết quả biểu quyết 3/3

5. Về án phí: Bị cáo Đinh Công Nhất không pH nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Kết quả biểu quyết 3/3

6. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Kết quả biểu quyết 3/3

Nghị án kết thúc vào hồi 16 giờ 00 phút, ngày 28 tháng 4 năm 2020
Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các Th viên Hội đồng xét xử
cùng nghe và ký tên.

TH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nghị án kết thúc vào hồi.... giờ ...phút, ngày 28 tháng 4 năm 2020
Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các Th viên Hội đồng xét xử
cùng nghe và ký tên.

TH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

